

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2021/HS-ST  
Ngày 25 - 01- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Hồng Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Thọ

Ông Đỗ Trọng Hoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Dương Đình B**, tên gọi khác: không, sinh ngày 15/5/1988 tại: Xã T, thành phố T, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn 10, xã T, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình Á; con bà Dương Thị T; vợ con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh T xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội: “ Hủy hoại tài sản” ; có mặt.

**- Đại diện bị hại:** Anh Phùng Xuân N, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện T, T; có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Hoàng Đình H, sinh năm 1944; có mặt

2. Anh Phùng Xuân H, sinh năm 1969; có mặt

Đều trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh T.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/4/2020, Dương Đình B chuẩn bị 01 xà cạy và 01 đục sắt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 36-414-H3 đi từ nhà đến thị trấn T, huyện T mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 16 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô đến địa phận xã T, huyện T thấy có biển chỉ dẫn đường vào khu di tích đền Bà Am thuộc thôn H, xã T, huyện T nên điều khiển xe vào trong, phát hiện trong đền có kết sắt dựng tiền công đức nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó B quay xe mô tô trở lại Quốc lộ 47C, chờ trời tối sẽ quay lại đền để thực hiện hành vi trộm cắp.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô đi vào trong đền Bà Am. Đến nơi B đỗ xe trước cổng đền, quan sát xung quanh khu vực đền không có người, không có đèn điện, cửa cổng không khóa nên B cầm theo xà cạy, đục sắt rồi lén lút đi qua cổng đền vào trong khu vực tiền đường. Tại đây B nhìn thấy có chiếc kết sắt màu xanh, nhãn hiệu Việt Tiệp dựng tiền công đức đặt ở vị trí cột bên trái bàn thờ tiền đường (nhìn theo hướng từ trước cửa vào). Sau đó B lật kết rồi kéo ra vị trí gần bậc thềm bước xuống sân đền, dùng hai tay đưa đầu đục xà cạy vào nơi tiếp giáp giữa cánh cửa và thân kết rồi cạy phá, mỗi lần cạy thì B cho đục sắt vào vị trí cạy để phá khóa. Khi khóa kết bị bung, B lấy hết số tiền công đức trong kết đút vào 04 túi quần đang mặc rồi mang công cụ cạy phá ra xe mô tô điều khiển về nhà. Khi về nhà B đếm số tiền trộm cắp được 2.800.000đ, gồm nhiều tờ tiền mệnh giá 1.000đ đến 100.000đ. Số tiền trên B sử dụng hết vào việc ăn uống và chơi game. (Bút lục: 19-21; 37-47)

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá đối với chiếc kết sắt mà B đã cạy phá. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị còn lại của chiếc kết sắt tại thời điểm bị xâm hại là 960.000đ. Hành vi cạy phá, làm hư hỏng kết sắt dựng tiền chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Đình B. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 36-414-H3; 01 xà cạy và 01 đục sắt Dương Đình B đã sử dụng để trộm cắp ngày 19/4/2020 tại đền Bà Am thuộc thôn H, xã T, huyện T hiện đang được bảo quản, quản lý tại Kho vật chứng Công an thị xã N

trong một vụ án khác. Ủy ban nhân dân xã T ủy quyền cho anh Phùng Xuân N là Phó ban quản lý di tích tham gia tổ tụng trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nhân yêu cầu Dương Đình B hoàn trả số tiền 2.800.000đ đã trộm cắp và bồi thường thiệt hại đối với chiếc kết sắt đã bị hư hỏng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTX ngày 23/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Dương Đình B, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Đình B thừa nhận ngày 19/4/2020 lấy trộm tiền của khu di tích đền Bà Am bằng cách phá kết sắt đựng tiền công đức đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đình B, phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”

Về hình phạt: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đình B từ 09 (chín) đến 12(Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 152/2020 ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã N, buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt từ 39 ( Ba mươi chín) tháng đến 42 ( Bốn mươi hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân xã T ủy quyền cho anh Phùng Xuân N là Phó ban quản lý di tích tham gia tổ tụng trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nhân yêu cầu Dương Đình B hoàn trả số tiền 2.800.000đ đã trộm cắp và bồi thường thiệt hại đối với chiếc kết sắt đã bị hư hỏng.

Về án phí đề nghị: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, lời

khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/4/2020, Dương Đình B đã có hành vi cạy phá kết sắt đưng tiền công đức trộm cắp 2.800.000đ tại đền Bà Am thuộc thôn H, xã T, huyện T. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

Bị cáo Dương Đình B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này bị cáo chỉ vì muốn có tiền, tài sản để sử dụng tiêu xài cá nhân, mà không phải bỏ sức lao động, nên khi thấy có sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản, đã bất chấp pháp luật, lợi dụng để chiếm đoạt tài sản của người khác. Vụ án xảy ra đã gây nên tâm lý hoang mang bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ. Do vậy, việc đưa vụ án ra xét xử và lên một mức án nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân:

Ngày 18/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh T xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội: “ Hủy hoại tài sản “.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “ *Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có bố là Dương Đình Ân là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Bị cáo B là người đã trưởng thành, có đủ sức khỏe và nhận thức nhưng lười lao động, coi thường pháp luật; Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, bắt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm. Xét thấy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội; xử phạt

bị cáo mức án phạt tù như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại Phùng Xuân N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.800.000 đồng và giá trị kết sắt bị làm hư hỏng, trị giá 960.000 đồng.

[9] Về các tình tiết liên quan: Hành vi cạy phá kết làm hư hỏng kết sắt dựng tiền chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Đình B là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Dương Đình B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình B, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Dương Đình B 12 (Mười hai) tháng tù; tổng hợp với 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và 12 ( mười hai) tháng tù về tội “ Hủy hoại tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 152/2020/HS-ST ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường cho ông Phùng Xuân N số tiền 3.760.000đ (Ba triệu B trăm sáu mươi nghìn) đồng.

3. Về án phí: Bị cáo Dương Đình B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Hồng Đức**